

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023 trình
Hội đồng nhân dân xã

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỊNH BIÊN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;
Biên bản thảo luận ngân sách nhà nước xã Định Biên với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Định Hóa;
Căn cứ kế hoạch thu chi ngân sách Nhà nước xã Định Biên năm 2023;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023 xã Định Biên trình Hội đồng nhân dân xã.

(Theo các biểu kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND xã, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch và P.Chủ tịch UBND xã;
- Các ban ngành thuộc xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu VP, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Ma Thịnh Giáp

Định Biên, ngày 07 tháng 12 năm 2022

**BIÊN BẢN
Niêm yết công khai dự toán
ngân sách năm 2023 trình Hội đồng nhân dân xã**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Biên bản thảo luận ngân sách nhà nước xã Định Biên với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Định Hóa;

Căn cứ kế hoạch thu chi ngân sách Nhà nước xã Định Biên năm 2023;

Hôm nay, vào hồi 08 giờ ngày 07 tháng 12 năm 2023. Tại hội trường tầng III Ủy ban nhân dân xã Định Biên đã tiến hành họp để thống nhất, niêm yết dự toán ngân sách năm 2023 xã Định Biên trình Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn.

Thành phần gồm có:

1. Ông: Ma Thịnh Giáp - Chủ tịch UBND
2. Ông: Ma Lăng Hiển - Phó chủ tịch UBND
3. Ông: Nông Đình Giai - Trưởng ban kinh tế
4. Bà: Triệu Văn Quốc - CC Văn phòng - TK
5. Bà: Hà Thị Huyền - CC Tài chính - KT

Lập biên bản về việc niêm yết công khai nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 của UBND xã Định Biên bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc.



Thời gian niêm yết: bắt đầu từ ngày 07 tháng 12 năm 2022 và sẽ kết thúc việc niêm yết vào hồi 08 giờ ngày 27 tháng 12 năm 2022 (20 ngày liên tục).

Thực hiện niêm yết công khai nguồn ngân sách năm 2023 của UBND xã Định Biên niêm yết tại nơi thuận tiện cho mọi người trong cơ quan, đơn vị và nhân dân biết.

Việc niêm yết này được thực hiện liên tục trong thời gian 20 ngày liên tục theo đúng thời gian được quy định, kết thúc việc niêm yết sẽ lập biên bản hoàn thành việc niêm yết.

Biên bản lập xong hồi 9h30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

NGƯỜI LẬP



Hà Thị Lý

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ma Thịnh Giáp



Biểu số: 2

TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023 XÃ ĐỊNH BIÊN
(Kèm theo *Tờ trình số* /TTr-UBND ngày *tháng 12 năm 2023 của UBND xã Định Biên*)



ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Dự toán huyện giao			Dự toán HĐND xã giao	Giao thực hiện	Ghi chú
		Tổng số	Trong đó				
			Trung ương, tỉnh,	Xã hưởng			
1	2	3=4+5	4	5	6		
	Tổng thu NSNN trên địa bàn	367.000.000	40.800.000	326.200.000	367.000.000		
1	Thu doanh nghiệp nhà nước tại địa phương						
2	Thu từ khu vực ngoài quốc doanh	20.000.000	800.000	19.200.000	20.000.000	Hội đồng TV thuế, Chi cục thuế	
	Trong đó:	-			-		
3	Thuế thu nhập cá nhân	10.000.000	10.000.000		10.000.000	Hội đồng TV thuế, Chi cục thuế	
4	Thu tiền sử dụng đất	300.000.000	30.000.000	270.000.000	300.000.000	Hội đồng TV thuế, Chi cục thuế	
5	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp						
6	Thu tiền cho thuê đất						
7	Lệ phí trước bạ						
8	Phí và lệ phí	32.000.000		32.000.000	32.000.000		
-	<i>Lệ phí môn bài</i>	<i>5.000.000</i>		<i>5.000.000</i>	<i>5.000.000</i>	Hội đồng TV thuế, Chi cục thuế	
-	<i>Phí, lệ phí khác</i>	<i>27.000.000</i>		<i>27.000.000</i>	<i>27.000.000</i>	Bộ phận tiếp nhận trả kết quả kết quả xã, công an xã	
9	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản						

STT	Nội dung	Dự toán huyện giao		Dự toán HĐND xã giao	Giao thực hiện	Ghi chú	
		Tổng số	Trong đó				
			Trung ương, tỉnh,				Xã hưởng
1	2	3=4+5	4	5	6		
10	Thu khác ngân sách	5.000.000		5.000.000	5.000.000	Bộ phận tiếp nhận trả kết quả kết quả xã, công an xã	
	Trong đó:						
-	<i>Thu phạt vi phạm hành chính</i>	5.000.000		5.000.000	5.000.000		
-	<i>Thu từ tiền bảo vệ, phát triển đất rừng trồng</i>	-			-		
	Thu khác NSTU hưởng	-			-		

Biểu số: 01



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH NĂM 2023 XÃ ĐỊNH BIÊN

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2023 của UBND xã Định Biên)

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Dự toán huyện giao	Dự toán HĐND xã giao
I	Thu ngân sách nhà nước	5.186.000.000	5.186.000.000
1	Thu ngân sách xã hưởng	326.200.000	326.200.000
	Các khoản thu phân chi theo tỷ lệ xã hưởng	56.200.000	56.200.000
	Thu nguồn thu sử dụng đất	270.000.000	270.000.000
2	Thu từ ngân sách cấp trên	4.859.800.000	4.859.800.000
II	Chi ngân sách nhà nước	5.186.000.000	5.186.000.000
1	Chi từ thu tiền sử dụng đất	270.000.000	270.000.000
	10% số thu tiền sử dụng đất thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai	27.000.000	27.000.000
	Chi đầu tư XD CB	243.000.000	243.000.000
2	Chi thường xuyên	4.831.000.000	4.831.000.000
3	Dự phòng ngân sách	85.000.000	85.000.000

Tỉnh (TP) Thái Nguyên
Huyện (quận, thị xã, TP) Định Hóa
Xã (phường, thị trấn) Định Biên



Biểu số 108/CK TC-NSNN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

BIỂU CÂN ĐỐI TỔNG HỢP DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Kèm theo Trình số: TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2023 của UBND xã Định Biên)

Đơn vị: đồng

Nội dung thu	Dự toán	Nội dung chi	Dự toán
Tổng số thu	5.186.000.000	Tổng số chi	5.186.000.000
I. Các khoản thu xã hưởng trong cân đối	32.000.000	I. Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất:	270.000.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾	294.200.000	Chi xây dựng cơ bản	243.000.000
III. Thu bổ sung	4.859.800.000	10% số thu tiền sử dụng đất thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai	27.000.000
- Bổ sung cân đối ngân sách	4.859.800.000	II. Chi thường xuyên	4.831.000.000
- Bổ sung có mục tiêu		III. Dự phòng	85.000.000
IV. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

Tỉnh (TP) Thái Nguyên
 Huyện (quận, thị xã, TP) Định Hóa
 Xã (phường, thị trấn) Định Biên



Biểu số 109/CK TC-NSNN
 (Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC
 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2023 của UBND xã Định Biên)

Đơn vị: đồng

Nội dung	Thực hiện năm 2022		Dự toán năm 2023		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
	1	2	3	4	5= 3/1	6= 4/2
Tổng số thu	4.757.000.000	4.729.000.000	5.226.800.000	5.186.000.000	109,9	109,7
I. Các khoản thu 100%	35.000.000	35.000.000	32.000.000	32.000.000	91,4	91,4
- Phí, lệ phí	25.000.000	25.000.000	27.000.000	27.000.000	108,0	108,0
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân XD CSHT						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	10.000.000	10.000.000	5.000.000	5.000.000	50,0	50,0
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	230.000.000	202.000.000	335.000.000	294.200.000	145,7	145,6
1. Các khoản thu phân chia	22.000.000	22.000.000	25.000.000	24.200.000	113,6	110,0
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp						

Nội dung	Thực hiện năm 2022		Dự toán năm 2023		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
	1	2	3	4	5= 3/1	6= 4/2
- Thu Thuế NQD	17.000.000	17.000.000	20.000.000	19.200.000	117,6	112,9
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	5.000.000	5.000.000	5.000.000	5.000.000	100,0	100,0
- Lệ phí trước bạ nhà, đất						
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	208.000.000	180.000.000	310.000.000	270.000.000	149,0	150,0
- Thu cấp quyền sử dụng đất	200.000.000	180.000.000	300.000.000	270.000.000	150,0	150,0
- Thuế thu nhập cá nhân	8.000.000		10.000.000	-	125,0	
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn						
V. Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.492.000.000	4.492.000.000	4.859.800.000	4.859.800.000	108,2	108,2
- Bổ sung cân đối ngân sách	4.492.000.000	4.492.000.000	4.859.800.000	4.859.800.000	108,2	108,2
- Bổ sung có mục tiêu						
VII. Thu hồi các khoản chi năm trước						

Tỉnh (TP) Thái Nguyên
Huyện (quận, thị xã, TP) Định Hóa
Xã (phường, thị trấn) Định Biên



Biểu số 110/CK TC-NSNN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Kèm theo Phụ trình số .../Tr-UBND ngày ... tháng 12 năm 2023 của UBND xã Định Biên)

Đơn vị: đồng.

Nội dung	Dự toán năm 2022			Dự toán năm 2023			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	Chi từ nguồn tiền đất	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
1	2	3	4	5	6	7	8= 5/2	9=6/3	10= 7/4
Tổng số chi	4.729.000.000	180.000.000	4.549.000.000	5.186.000.000	270.000.000	4.916.000.000	109,7		108,1
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	530.000.000		530.000.000	530.000.000		530.000.000	100,0		100,0
- Chi dân quân tự vệ	350.000.000		350.000.000	350.000.000		350.000.000	100,0		100,0
- Chi trật tự an toàn xã hội	350.000.000		180.000.000	180.000.000		180.000.000	51,4		100,0
2. Chi giáo dục				-					
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ				-					
4. Chi y tế				-					
5. Chi văn hóa, thông tin	100.000.000		31.500.000	31.500.000		31.500.000	31,5		100,0
6. Chi phát thanh, truyền thanh				-					
7. Chi thể dục, thể thao	100.000.000		22.500.000	22.500.000		22.500.000	22,5		100,0
8. Chi bảo vệ môi trường				-					
9. Chi các hoạt động kinh tế	211.500.000		31.500.000	301.500.000	270.000.000	31.500.000	142,6		100,0
- Giao thông									
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản									
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác	211.500.000	180.000.000	31.500.000	301.500.000	270.000.000	31.500.000	142,6		100,0
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.673.500.000		3.673.500.000	4.015.500.000		4.015.500.000	109,3		109,3
Trong đó: <i>Quỹ lương</i>									
10.1. Quản lý Nhà nước	1.958.500.000		1.958.500.000	2.300.500.000		2.300.500.000	117,5		117,5
10.2. Đảng Cộng sản Việt Nam	450.000.000		570.000.000	570.000.000		570.000.000	126,7		100,0
10.3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	240.000.000		240.000.000	240.000.000		240.000.000	100,0		100,0
10.4. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	180.000.000		180.000.000	180.000.000		180.000.000	100,0		100,0
10.5. Hội Liên hiệp Phụ nữ	180.000.000		180.000.000	180.000.000		180.000.000	100,0		100,0

Nội dung	Dự toán năm 2022			Dự toán năm 2023			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	Chi từ nguồn tiền đất	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
1	2	3	4	5	6	7	8= 5/2	9=6/3	10= 7/4
10.6. Hội Cựu chiến binh	180.000.000		180.000.000	180.000.000		180.000.000	100,0		100,0
10.7. Hội Nông dân	180.000.000		180.000.000	180.000.000		180.000.000	100,0		100,0
10.8. Chi hỗ trợ khác (nếu có)	185.000.000		185.000.000	185.000.000		185.000.000	100,0		100,0
11. Chi cho công tác xã hội	175.000.000		175.000.000	200.000.000		200.000.000	114,3		114,3
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	175.000.000		175.000.000	200.000.000		200.000.000	114,3		114,3
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương									
- Trợ cấp xã hội									
- Khác					-				
12. Chi khác									
13. Dự phòng	85.000.000		85.000.000	85.000.000		85.000.000	100,0		100,0

Tỉnh (TP) Thái Nguyên
Huyện (quận, thị xã, TP) Định Hóa
Xã (phường, thị trấn) Định Biên



Biểu số 111/CK TC-NSNN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC
ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN⁽¹⁾ NĂM 2023

(Kèm theo *Tờ trình số* *TTTr-UBND* ngày *tháng 12* năm 2023 của UBND xã Định Biên)

Đơn vị: đồng

STT	Tên công trình	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến	Giá trị ước thanh toán đến	Dự toán năm 2022			
			Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp của dân
	TỔNG SỐ		1.100.000.000				243.000.000		243.000.000	
	1. Công trình chuyển tiếp									
	2. Công trình khởi công mới năm 2023									
	Nguồn thu cấp quyền sử dụng đất		1.100.000.000				243.000.000		243.000.000	
1	Nhà để xe và các công trình phụ trợ		1.100.000.000				243.000.000		243.000.000	

Tỉnh (TP): Thái Nguyên
Huyện (quận, thị xã, TP): Định Hóa
Xã (phường, thị trấn): Định Biên



Biểu số 112/CK TC-NSNN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

BIỂU TỔNG HỢP KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2023

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2023 của UBND xã Định Biên)

Đơn vị: đồng

Nội dung	Thực hiện năm 2022			Kế hoạch năm 2023		
	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)
Tổng số	34.400.000	22.500.000	11.900.000	34.400.000	34.400.000	0
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	34.400.000	22.500.000	11.900.000	34.400.000	34.400.000	0
- Quỹ Đền ơn Đáp nghĩa	13.200.000	13.200.000	0	13.200.000	13.200.000	0
- Quỹ Vì Người nghèo	13.900.000	2.000.000	11.900.000	13.900.000	13.900.000	0
- Quỹ Trẻ thơ	7.300.000	7.300.000	0	7.300.000	7.300.000	0
- Quỹ chữ thập đỏ	5.700.000	500.000		5.700.000	5.700.000	0
- Đa cam	6.300.000	500.000	5.800.000	6.300.000	6.300.000	0
2. Các hoạt động sự nghiệp						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi

Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi

Định Biên, ngày 27 tháng 12 năm 2022

BIÊN BẢN
**Kết thúc thời gian niêm yết công khai dự toán ngân sách năm 2023 trình
Hội đồng nhân dân xã.**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Biên bản thảo luận ngân sách nhà nước xã Định Biên với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Định Hóa;

Căn cứ kế hoạch thu chi ngân sách Nhà nước xã Định Biên năm 2023;

Hôm nay, vào hồi 15 giờ ngày 27 tháng 12 năm 2022. Tại hội trường tầng III Ủy ban nhân dân xã Định Biên đã tiến hành họp để thống nhất, niêm yết dự toán ngân sách năm 2023 trình Hội đồng nhân dân xã. Thành phần gồm có:

1. Ông: Ma Thịnh Giáp - Chủ tịch UBND
2. Ông: Ma Lăng Hiên - Phó chủ tịch UBND
3. Ông: Nông Đình Giai - Trưởng ban kinh tế
4. Bà: Triệu Văn Quốc - CC Văn phòng - TK
5. Bà: Hà Thị Huyền - CC Tài chính - KT

Lập biên bản về việc kết thúc niêm yết công khai nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 của UBND xã Định Biên bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc.



Thời gian kết thúc niêm yết: bắt đầu từ ngày 07 tháng 12 năm 2022 và sẽ kết thúc việc niêm yết vào hồi 08 giờ ngày 27 tháng 12 năm 2022 (20 ngày liên tục).

Thực hiện niêm yết công khai nguồn ngân sách năm 2023 của UBND xã Định Biên niêm yết tại nơi thuận tiện cho mọi người trong cơ quan, đơn vị và nhân dân biết.

Việc niêm yết này được thực hiện liên tục trong thời gian 20 ngày liên tục theo đúng thời gian được quy định, kết thúc việc niêm yết sẽ lập biên bản hoàn thành việc niêm yết.

Trong thời gian niêm yết không có ý kiến nào thắc mắc và giải quyết.

Biên bản lập xong hồi 16 h30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

NGƯỜI LẬP

Hà Thị Lý

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Mã Thịnh Giáp

